

Bản án số: 34/2020/HS-ST

Ngày: 17-3-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 3, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Hoài Nam Phương

Các Hội thẩm Nhân dân:

1. Bà Phạm Thị Hoài An
2. Bà Nguyễn Thị Xuyên

Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Dung – Thư ký Tòa án nhân dân Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Tuyết Sương – Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 3 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 115/2017/TLST-HS ngày 10 tháng 10 năm 2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 70/2020/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 02 năm 2020 đối với bị cáo:

NGUYỄN CÔNG T., sinh năm 1987 tại Đăk Nông; Hộ khẩu thường trú: Thôn T, xã Q, thị xã G, tỉnh Đăk Nông (Nay là: Tổ dân phố T, Phường Q, thị xã G, tỉnh Đăk Nông); Nghề nghiệp: không; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Công Đ. và bà Nguyễn Thị Kim O.; Chưa có vợ, con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/3/2017 đến ngày 21/4/2017 được thay đổi biện pháp ngăn chặn từ “Tạm giam” sang “Bảo lãnh”.

Ngày 30/6/2017, Tòa án nhân dân Quận 3 thay đổi biện pháp ngăn chặn từ “Bảo lãnh” sang “Tạm giam” và ra Lệnh bắt và tạm giam số 390/2017/HSST-LBTG ngày 30/6/2017 đối với bị can Nguyễn Công T..

Ngày 17/7/2017 Cảnh sát điều tra - Công an Quận 3 đã thực hiện việc bắt bị can T., nhưng bị can T. không có mặt ở địa phương và không rõ đi đâu, vì vậy không bắt được bị can T. Ngày 19/7/2017 Cảnh sát điều tra - Công an Quận 3 đã ra Quyết định truy nã số 14/QĐTN-CSĐT. Ngày 10/11/2017, Tòa án nhân dân Quận 3 đã ra Quyết định Tạm đình chỉ vụ án số 02/2017/HSST-QĐ. Tuy nhiên,

do việc truy nã không có kết quả. Ngày 18/02/2020 Tòa án nhân dân Quận 3 ra Quyết định phục hồi vụ án và đưa vụ án ra xét xử theo quy định của pháp luật.

(Bị cáo T. vắng mặt)

- *Bị hại*: Ông Nguyễn Văn N., sinh năm 1962.

Địa chỉ thường trú: Đường L, Phường M, Thành phố X, tỉnh An Giang.

Chỗ ở hiện nay: Đường N, Phường A, Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh.

(Ông Ninh - có đơn xin vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ, ngày 28/3/2017 bị cáo Nguyễn Công T. đi xe buýt từ Quận 9 lên Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh để tìm việc làm. Khi đi qua Thiền Viện Q, địa chỉ đường N, Phường A, Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh bị cáo vào lễ Phật. Sau khi lễ Phật xong, bị cáo đi vào trong Thiền viện và lên lầu 1, tại đây bị cáo phát hiện cửa phòng mở nên vào bên trong quan sát và phát hiện ra trên bàn có một xấp tiền mệnh giá 500.000 đồng (Năm trăm ngàn đồng), bị cáo đến bên bàn lấy xấp tiền rồi đi ra ngoài. Lúc này, bị hại – ông Nguyễn Văn N. trên gác đi xuống thấy bị cáo đã yêu cầu bị cáo trả lại tiền và bị cáo T. đã bỏ lại xấp tiền lên chiếc giường trong phòng. Bị hại – ông Nguyễn Văn N. đã báo công an Phường 8, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh lập biên bản bắt người do phạm tội quả tang và chuyển Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an Quận 3 xử lý.

Tại cơ quan Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an Quận 3, bị cáo Nguyễn Công T. đã khai nhận hành vi như trên và số tiền mà bị cáo T. trộm là 8.100.000 đồng (Tám triệu, một trăm ngàn đồng).

Vật chứng của vụ án: Số tiền 8.100.000 đồng (Tám triệu, một trăm ngàn đồng) đã được Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an Quận 3 trả lại cho ông Nguyễn Văn N.

Về trách nhiệm dân sự: Ông Nguyễn Văn N. đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường gì thêm và có đơn đề nghị miễn trách nhiệm hình sự đối với bị cáo T..

Tại Bản cáo trạng số 77/CT-VKS-HS ngày 31 tháng 5 năm 2017 Viện kiểm sát nhân dân Quận 3 đã truy tố bị cáo Nguyễn Công T. về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi, bổ sung năm 2009.

Tại phiên tòa,

Bị cáo Nguyễn Công T. vắng mặt.

Bị hại ông Nguyễn Văn N. có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa, số tiền bị trộm đã được nhận lại, không có yêu cầu gì thêm về trách nhiệm dân sự và đề nghị Tòa án miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Nguyễn Công T..

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 3 vẫn giữ nguyên quan điểm như cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Công T. về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi, bổ sung năm 2009. Đề nghị Hội đồng xét xử: Xử phạt bị cáo Nguyễn Công T. từ 09 (chín) tháng đến 12 (mười hai) tháng tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Quá trình điều tra, truy tố Cơ quan điều tra Công an Quận 3, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 3, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự và thủ tục theo đúng quy định tại Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tố tụng cũng như người tiến hành tố tụng. Tại các bản tự khai, biên bản lấy lời khai, biên bản hỏi cung bị can mà bị cáo đã trình bày nội dung lời khai hoàn toàn tự nguyện. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về thủ tục xét xử vắng mặt:

Bị cáo Nguyễn Công T. bỏ trốn và đã bị Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an Quận 3 truy nã theo Quyết định truy nã số 14/QĐTN-CSĐT ngày 19/7/2017. Ngày 10/11/2017, Tòa án nhân dân Quận 3 đã ra Quyết định tạm đình chỉ vụ án số 02/2017/HSST-QĐ đối với bị can Nguyễn Công T. Tuy nhiên, do việc truy nã không có kết quả, nên ngày 18/02/2020 Tòa án nhân dân Quận 3 ra Quyết định phục hồi vụ án và đưa vụ án ra xét xử theo quy định của pháp luật. Bị cáo Nguyễn Công T. đã được Tòa án tổng đạt, triệu tập hợp lệ theo quy định tại khoản 1 Điều 286 Bộ luật Tố tụng Hình sự, nhưng bị cáo T. vẫn vắng mặt tại phiên tòa. Căn cứ theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 290 Bộ luật Tố tụng hình sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt đối với bị cáo T.

[3] Căn cứ các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở xác định: Khoảng 12 giờ ngày 28/3/2017, tại lầu 1 của Thiên Viện Q, địa chỉ: Số đường N, Phường A, Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh để lễ Phạt, bị cáo Nguyễn Công T. phát hiện cửa phòng mở, trên bàn có để xấp tiền mệnh giá 500.000 đồng và xung quanh không có ai nên bị cáo đã nảy sinh ý định chiếm đoạt xấp tiền. Lợi dụng sơ hở, bị cáo đã lén lút đến bên bàn lấy xấp tiền 8.100.000 đồng (tám triệu một trăm ngàn đồng) rồi bỏ đi ra ngoài. Lúc này, bị hại – ông Nguyễn Văn N. từ trên gác đi xuống thấy đã thấy hành vi của bị cáo T. nên đã yêu cầu bị cáo trả lại tiền đồng thời giữ bị cáo lại và báo công an Phường 8, Quận 3, Thành phố Hồ Chí

Minh lập biên bản bắt người do phạm tội quả tang và chuyển Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an Quận 3 xử lý.

[4] Bị cáo T. có năng lực trách nhiệm hình sự, ý thức được hành vi của mình là trái pháp luật nhưng vẫn thực hiện nên có lỗi cố ý.

[5] Hành vi của bị cáo T. đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân.

[6] Tại cơ quan điều tra, bị cáo T. đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định bị cáo Nguyễn Công T. đã phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự 1999, sửa đổi bổ sung 2009.

[7] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo T. phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Số tiền bị trộm đã được trao trả cho bị hại và được bị hại xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự. Nên cần được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g-h khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009.

[8] Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự:

Vật chứng: Số tiền 8.100.000 đồng (Tám triệu, một trăm ngàn đồng) đã được Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an Quận 3 trả lại cho bị hại ông Nguyễn Văn N. (theo Biên bản về việc trả lại tài sản ngày 25/4/2017 của Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an Quận 3). Bị hại ông Nguyễn Văn N. đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu về trách nhiệm dân sự.

[9] Về án phí:

Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Công T. phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 45, điểm g-h khoản 1, khoản 2 Điều 46; khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự 1999, sửa đổi bổ sung 2009; khoản 1 Điều 286, điểm a khoản 2 Điều 290 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Công T. phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Công T. 09 (chín) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị bắt đi thi hành án nhưng được trừ đi thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/3/2017 đến ngày 21/4/2017.

Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Công T. phải chịu là 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng);

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Áp dụng Điều 331, Điều 333, Điều 336 và Điều 337 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Bị cáo vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- VKS ND Quận 3;
- TAND TP.HCM ;
- Chi cục THADS Quận 3;
- Công an Quận 3;
- PC53-CATP.HCM
- Lưu: VP, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Hoài Nam Phương